

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 112 TC/HCSN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 1994

THÔNG TƯ

Quy định chế độ quản lý Tài chính đối với Tổng cục Đầu tư phát triển

Thi hành Nghị định số 187/CP ngày 10 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Tổng cục Đầu tư phát triển trực thuộc Bộ Tài chính ; Quyết định số 654/TTg ngày 08 tháng 11 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ cấp phát và cho vay ưu đãi vốn đầu tư phát triển của Nhà nước tại Bộ Tài chính ; Quyết định số 1198 TC/QĐ/TCCB ngày 10/12/1994 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tổ chức hoạt động của Cục đầu tư phát triển tại các Tỉnh, Thành phố trực thuộc TW. Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý Tài chính đối với Tổng cục đầu tư phát triển như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG:

- Tổng cục Đầu tư phát triển và các đơn vị trực thuộc là tổ chức quản lý Nhà nước về Tài chính đầu tư phát triển, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản (hạn mức và tài khoản tiền gửi) tại Kho bạc Nhà nước (từ ngày 01 tháng 01 năm 1995). Kinh phí hoạt động bộ máy của hệ thống Tổng cục Đầu tư phát triển do Ngân sách Nhà nước cấp.
- Tổng cục Đầu tư phát triển là đơn vị dự toán (cấp II) trực thuộc Bộ Tài chính, Cục Đầu tư phát triển ở các Tỉnh, Thành phố là đơn vị dự toán (cấp III) trực thuộc Tổng cục Đầu tư phát triển, Chi cục đầu tư phát triển là đơn vị dự toán (cấp IV) trực thuộc Cục đầu tư phát triển.

3. Tổng cục Đầu tư phát triển và các đơn vị trực thuộc phải chấp hành các quy định, chế độ Tài chính, Pháp lệnh kế toán và thống kê, Điều lệ tổ chức kế toán Nhà nước và các quy định trong Thông tư này.

II- NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi tiêu cho bộ máy, hoạt động của Tổng cục đầu tư phát triển bao gồm:

a. Chi cho con người: Tiền lương, phụ cấp, trích nộp BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn ... và các khoản chi về phúc lợi xã hội khác (nếu có).

b. Chi cho công việc: Công vụ phí, công tác phí, hội nghị phí và các khoản chi hành chính phí khác.

c. Chi nghiệp vụ để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Đầu tư phát triển như: ấn chỉ, chứng từ thanh toán, điện tín, điện báo, chi phí kiểm tra thẩm định các chương trình dự án đầu tư ...

d. Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi sửa chữa thường xuyên tài sản, cơ sở làm việc theo dự toán được duyệt hàng quý, hàng năm của từng đơn vị.

e. Các khoản chi khác theo quy định đã được duyệt.

2. Công tác lập dự toán, kiểm tra và quyết toán:

a. Lập dự toán:

- Hàng năm, các Cục Đầu tư phát triển phải lập dự toán thu, chi Ngân sách gửi Tổng cục đầu tư phát triển xét duyệt.

Tổng Cục Đầu tư phát triển có nhiệm vụ tổng hợp dự toán thu chi của toàn bộ hệ thống gửi Bộ Tài chính xét duyệt.

Bộ Tài chính có trách nhiệm trình Chính phủ, trình Quốc hội phê duyệt chung trong kế hoạch thu chi Ngân sách Nhà nước hàng năm.

- Cơ sở lập dự toán:

Căn cứ vào các chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các văn bản hướng dẫn lập kế hoạch thu chi NSNN của Bộ Tài chính .

Căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được duyệt và nhiệm vụ công tác được Nhà nước giao.

b. Kiểm tra và quyết toán: